TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2021/QĐST-HNGĐ	*Tân Phước, ngày 16 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 142/2021/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Ánh T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện TP, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Phan Hoàng A,** sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp M, xã TL, huyện TP1, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ánh T và anh Phan Hoàng A.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ánh T và anh Phan Hoàng A thuận tình ly hôn.

-Về nuôi con chung: Giao con chung Phan Hoàng Th, sinh ngày 28-9-

2011 và Phan Nhật V, sinh ngày 12-7-2013 cho chị Lê Thị Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Hoàng A được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phan Hoàng A chưa phải đóng góp nuôi con chung do chị Ánh T chưa có yêu cầu.

-Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

-Nợ chung: Không có không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí: Chị Lê Thị Ánh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0002773 ngày 19-10-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Hoàn lại cho chị T số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
-VKSND huyện Tân Phước;
-UBND xã TL, huyện Tân Phước;
-Nguyên đơn;
-Bị đơn;
-Lưu án văn;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thuyền